

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế xét Khen thưởng
của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 4;

Căn cứ Nghị định số 42/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-VPCP ngày 24 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc trích, lập, quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn công tác Thi đua, Khen thưởng trong ngành Y tế;

Căn cứ Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng Ban hành Quy chế xét khen thưởng của UBND thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 6106/QĐ-UBND ngày 28/7/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng phòng Tổ chức-Cán bộ Sở Y tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét khen thưởng của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Sở Y tế, Trưởng phòng Tổ chức-Cán bộ Sở Y tế, Thường trực Hội đồng Thi đua- Khen thưởng Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/cáo);
- Ban TĐKT thành phố (để b/cáo);
- Ban GD Sở;
- CD ngành;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Phạm Hùng Chiến

QUY CHẾ

Xét Khen thưởng của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 345/QĐ-SYT ngày 15 tháng 5 năm 2012)

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về:

1. Đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, tiêu chuẩn khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Y tế;
2. Hồ sơ, thủ tục, trình tự xét khen thưởng của Sở Y tế;
3. Hồ sơ, thủ tục, trình tự xét đề nghị cấp trên khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua trong công tác, học tập, hoạt động xã hội (hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất) góp phần tích cực vào sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân thành phố Đà Nẵng, thuộc:

a/ Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế thành phố (sau đây gọi tắt là: Đơn vị trực thuộc);

b/ Các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, đoàn thể ngoài ngành Y tế (sau đây gọi tắt là: Đơn vị liên quan);

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp y tế của thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng.

1. Chính xác, công khai, công bằng, dân chủ, minh bạch, kịp thời và đảm bảo hồ sơ thủ tục, thời gian theo qui định;

2. Khen thưởng và đề nghị khen thưởng phải vừa đảm bảo tiêu chuẩn khen thưởng vừa đảm bảo đúng theo mức độ thành tích đã đạt được. Thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn;

3. Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể nhỏ và những người thừa hành nhiệm vụ; Khuyến khích thủ trưởng đơn vị khen thưởng và đề nghị khen thưởng kịp thời những tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc (khen, thưởng đột xuất); Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét, đề nghị khen với mức cao hơn; Không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để nâng mức khen lần sau;

4. Kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

5. Một đối tượng có thể được khen nhiều hình thức hoặc nhiều danh hiệu cùng một lúc

6. Không xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp sau:

- a/ Tập thể có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;
- b/ Cá nhân bị kỷ luật từ khiển trách trở lên;
- c/ Không tổ chức hoặc không tham gia phong trào thi đua, không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng;
- d/ Không đăng ký thi đua theo đúng quy định của Quy chế này;
- e/ Thủ trưởng đơn vị mà đề đơn vị xảy ra sai phạm từ cảnh cáo trở lên; Đơn vị vi phạm các quy định tại Điểm c và d, Khoản 6 Điều 3 của Quy chế này;
- f/ Các trường hợp hồ sơ không đáp ứng các quy định về thủ tục và thời gian.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng của Giám đốc Sở Y tế thành phố.

1. Quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng cho các đối tượng quy định ở Điều 2 Quy chế này.

2) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ trưởng Bộ Y tế khen thưởng hoặc xét đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng cho các đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này.

3) Xét đề nghị thủ trưởng Cơ quan chuyên môn thuộc thành phố khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên của Cơ quan đó khen thưởng cho các đối tượng quy định ở

Khoản 1 Điều 2 Quy chế này có thành tích thuộc các lĩnh vực công tác do ngành, cơ quan đó quản lý.

4) Xét hiệp y khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG VÀ MỨC TIỀN THƯỞNG

Điều 5. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Sở Y tế.

1. Danh hiệu thi đua:

a/ Đối với cá nhân: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở.

b/ Đối với tập thể: Tập thể Lao động tiên tiến.

2. Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Giám đốc Sở (cho tập thể, cá nhân).

Điều 6. Tiêu chuẩn khen thưởng danh hiệu «Lao động tiên tiến».

Danh hiệu «Lao động tiên tiến» xét tặng hàng năm cho những người tiêu biểu trong số cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

1) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

2) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

3) Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ;

4) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Điều 7. Tiêu chuẩn khen thưởng danh hiệu «Chiến sĩ thi đua cơ sở».

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được xét tặng hàng năm cho cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu; được tập thể cán bộ, viên chức trong đơn vị thống nhất tôn vinh trong số những cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1) Đạt tiêu chuẩn của danh hiệu «Lao động tiên tiến»;

2) Có đề tài nghiên cứu khoa học (đã được cấp thẩm quyền nghiệm thu, đánh giá đạt loại B trở lên) hoặc có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới,

có giải pháp công tác để tăng năng suất lao động góp phần nâng cao hiệu quả công tác của đơn vị (đã được cấp thẩm quyền nghiệm thu công nhận).

Điều 8. Tiêu chuẩn khen thưởng danh hiệu «Tập thể lao động tiên tiến».

Danh hiệu «Tập thể lao động tiên tiến» xét tặng hàng năm cho tập thể xuất sắc tiêu biểu trong số những tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- 1) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- 2) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- 3) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu «Lao động tiên tiến»;
- 4) Có cá nhân đạt danh hiệu «Chiến sĩ thi đua cơ sở» và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- 5) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 9. Tiêu chuẩn khen thưởng «Giấy khen của Giám đốc sở».

1. Khen thưởng đột xuất, khen thưởng không thường xuyên cho tập thể, cá nhân quy định tại Điều 2 của quy chế này đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a/ Đạt thành tích cao trong đợt thi đua do ngành phát động.
- b/ Đạt giải cao trong các Hội thi do ngành tổ chức hoặc đại diện cho ngành tham gia tại các Hội thi do cơ quan, đoàn thể ngoài ngành tổ chức.
- c/ Đạt thành tích xuất sắc đột xuất trong quá trình công tác, được cơ quan thẩm quyền đề nghị.

2. Khen tặng hàng năm cho các tập thể, cá nhân quy định tại Điểm b Khoản 1 và tại Khoản 2 thuộc Điều 2 của Quy chế này:

- a/ Tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
 - Hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao;
 - Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua;
 - Chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm;
 - Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.
- b/ Cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 10. Tiền thưởng.

1. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở thực hiện theo các quy định của pháp luật.

2. Đối với các cá nhân, tập thể thuộc các đơn vị mà Sở Y tế không trực tiếp quản lý quỹ lương: Tiền thưởng do cơ quan trực tiếp quản lý quỹ lương chi trả.

3. Đối với các trường hợp khen thưởng thành tích đột xuất mà kinh phí không thuộc nguồn Quỹ tiền thưởng thì Giám đốc sở chỉ định nguồn chi và quyết định mức chi.

Chương III

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG, HIỆP Y KHEN THƯỞNG

Mục 1

CÁC DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN GIÁM ĐỐC SỞ QUYẾT ĐỊNH

Điều 11. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất.

Hồ sơ đề nghị gồm có:

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng đơn vị;
2. Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (có xác nhận, ký tên, đóng dấu của thủ trưởng đơn vị trình khen).

Điều 12. Hồ sơ đề nghị khen thưởng không thường xuyên.

1. Trường hợp thành tích đã rõ ràng, cụ thể:
 - Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng đơn vị;
 - Danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng kèm theo thành tích cụ thể đã đạt được (có xác nhận, ký tên, đóng dấu của đơn vị trình khen).
2. Trường hợp khen khác:
 - Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng đơn vị;
 - Biên bản họp liên tịch cơ quan hoặc biên bản họp của liên ngành, địa phương (nếu công việc có sự phối hợp liên cơ quan, liên ngành, địa phương);

- Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (có xác nhận, ký tên, đóng dấu của thủ trưởng đơn vị trình khen).

Điều 13. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên.

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng đơn vị và danh sách kèm theo;
2. Biên bản họp Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (HDTĐKT) đơn vị đề nghị khen;
3. Biên bản kiểm phiếu bầu danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; Chiến sĩ thi đua cấp thành phố, cấp toàn quốc (nếu có)
4. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có:
 - Xác nhận, ký tên, đóng dấu của thủ trưởng đơn vị đề nghị khen nếu đối tượng là tập thể, cá nhân của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
 - Xác nhận, ký tên, đóng dấu của thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý nếu đối tượng là tập thể, cá nhân của đơn vị không trực thuộc Sở Y tế (đơn vị liên quan).

Mục 2

CÁC DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP TRÊN

Điều 14. Hồ sơ thủ tục đề nghị các danh hiệu, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.

1. Các danh hiệu, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế cho cá nhân, tập thể thuộc ngành Y tế các địa phương gồm:
 - Cờ thi đua của Bộ Y tế (tặng cho tập thể);
 - Bằng khen của Bộ Y tế (tặng cho tập thể, cá nhân);
 - Kỷ niệm chương «Vi sức khỏe nhân dân» (tặng cho cá nhân).
2. Hồ sơ, thủ tục đề nghị Bộ Y tế khen thưởng thực hiện theo quy định tại: Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ và Điều 24 của Quy chế này.

Điều 15. Hồ sơ thủ tục đề nghị xét khen thưởng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

1. Các danh hiệu, hình thức khen thưởng của Ủy ban nhân thành phố (UBND) gồm:
 - Cờ Thi đua của UBND; Tập thể lao động xuất sắc (tặng cho tập thể);
 - Chiến sĩ thi đua thành phố (tặng cho cá nhân);
 - Bằng khen (tặng cho tập thể và cá nhân).

2. Hồ sơ, thủ tục đề nghị UBND thành phố khen thưởng thực hiện theo quy định tại: Quy chế xét khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của UBND thành phố Đà Nẵng và cụ thể hóa tại Điều 24 của Quy chế này.

Điều 16. Hồ sơ thủ tục đề nghị xét khen thưởng cấp Nhà nước.

1. Khen thưởng cấp Nhà nước gồm các danh hiệu hình thức khen thưởng sau đây:

- Khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

- Khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước: Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng cao quý.

2. Hồ sơ thủ tục đề nghị Khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo quy định tại: Chương IV, Luật Thi đua, Khen thưởng; Chương IV Nghị định 42/2010/NĐ-CP «Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng»; «Quy chế xét khen thưởng của UBND thành phố Đà Nẵng» ban hành kèm theo Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của UBND dân thành phố Đà Nẵng và Chương III của Quy chế này.

3. Các danh hiệu Thầy thuốc ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Giải thưởng Nhà nước không tổ chức hàng năm mà theo định kỳ do Luật Thi đua, Khen thưởng quy định. Việc xét, tặng các danh hiệu, giải thưởng nêu trên thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan thẩm quyền và theo đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Mục 3 HỒ SƠ HIỆP Y KHEN THƯỞNG

Điều 17. Hồ sơ hiệp y khen thưởng.

Hồ sơ đề nghị Sở Y tế hiệp y khen thưởng cho các đối tượng theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Quy chế này, gồm:

1. Công văn của đơn vị có thẩm quyền đề nghị Sở Y tế hiệp y khen thưởng;

2. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (có xác nhận, ký tên đóng dấu của thủ trưởng cơ quan);

3. Các văn bản xác nhận thành tích, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, nghĩa vụ khác có liên quan: Xác nhận các danh hiệu đạt được của tổ chức Đảng, đoàn thể, cơ

quan; Hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước; Việc chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tại địa phương.

Chương IV **QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG**

Điều 18. Trách nhiệm trình hồ sơ khen thưởng.

1. Cơ quan nào trực tiếp quản lý về tổ chức, cán bộ và quỹ lương thì cơ quan đó có trách nhiệm trình hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ tịch Hội nghề nghiệp chuyên môn; Chủ nhiệm các chương trình Y tế; Trưởng các đoàn thể; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan trình hồ sơ khen thưởng cho các đối tượng thuộc phạm vi điều hành, quản lý.

3. Việc khen thưởng cho người Việt nam định cư, làm việc, học tập ở nước ngoài; người nước ngoài, cơ quan tổ chức nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Mục 2 Điều 16 Chương IV và Mục 5 Điều 23 Chương V «Quy chế xét khen thưởng của UBND thành phố Đà Nẵng» ban hành kèm theo Quyết định số 110/2006/QĐ-UBND ngày 25/12/2006 của UBND thành phố Đà Nẵng.

4. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức trình khen thưởng chịu trách nhiệm về thủ tục, nội dung hồ sơ trình của cấp dưới và của đơn vị mình khi trình lên Sở Y tế và đề nghị Giám đốc Sở Y tế trình lên cấp trên.

Điều 19. Trách nhiệm nhận hồ sơ khen thưởng

Thường trực HĐTĐKT Sở Y tế thành phố (Phòng Tổ chức-Cán bộ Sở Y tế) là cơ quan nhận hồ sơ đăng ký khen thưởng, hồ sơ trình khen thưởng và hồ sơ hiệp ý khen thưởng của ngành Y tế thành phố.

Điều 20. Thẩm quyền xét, đề nghị và quyết định khen thưởng.

1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng đơn vị trực thuộc Sở Y tế xét đề nghị Thủ trưởng cơ quan trình khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý lên HĐTĐKT và Giám đốc Sở Y tế:

- a/ Xét khen thưởng thường xuyên, gồm các danh hiệu sau: Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cơ sở; Tập thể Lao động tiên tiến;
- b/ Xét khen thưởng không thường xuyên: Giấy khen của Giám đốc sở.
- c/ Xét trình khen thưởng lên:

- Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng các danh hiệu và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và UBND thành phố;

- Ủy ban nhân dân thành phố xét, trình khen thưởng các danh hiệu và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước; trừ các danh hiệu ghi tại Khoản 3 Điều 16 của Quy chế này.

2. Thủ trưởng các đơn vị liên quan trình khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý lên HĐĐKT và Giám đốc Sở Y tế:

a/ Xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở;

b/ Xét trình Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen của UBND thành phố;

c/ Xét trình Bộ Y tế tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở Y tế xét đề nghị Giám đốc Sở:

a/ Khen thưởng: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Tập thể Lao động tiên tiến và Giấy khen của Giám đốc Sở;

b/ Trình Bộ Y tế xét khen thưởng các danh hiệu, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Y tế;

c/ Trình UBND thành phố xét khen thưởng các danh hiệu, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, xét trình Thủ tướng và Chủ tịch nước khen thưởng các danh hiệu và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, trừ các danh hiệu ghi tại Mục 3 Điều 16 của Quy chế này.

4. Giám đốc Sở Y tế:

a/ Thông qua tập thể Lãnh đạo Sở xét, quyết định:

- Khen thưởng đột xuất các trường hợp sử dụng tiền thưởng ngoài quỹ tiền thưởng của ngành;

- Xét trình UBND thành phố khen thưởng 3 nhiệm vụ trọng tâm của ngành, khen thưởng các tổ chức và cá nhân có yếu tố nước ngoài;

b/ Xét, quyết định khen thưởng các trường hợp khen thưởng đột xuất, khen không thường xuyên không thuộc đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này.

c/ Xét đề nghị các ngành, các đoàn thể cấp thành phố khen thưởng hoặc trình cấp trên của các ngành, đoàn thể đó khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong ngành Y tế;

d/ Xét trình Bộ Y tế tặng Kỷ niệm chương «Vì sức khỏe nhân dân»;

e/ Xét hiệp y khen thưởng các trường hợp theo đề nghị của các cơ quan hữu quan.

5. Thường trực HĐĐĐKT ngành thẩm định hồ sơ:

a/ Trình HĐĐĐKT Sở xét, đề nghị Giám đốc Sở khen thưởng và trình khen thưởng các danh hiệu, hình thức khen thưởng quy định tại Khoản 3 của Điều này;

b/ Trình tập thể Ban Giám đốc xét khen thưởng các trường hợp thuộc phạm vi quy định tại Điểm a Khoản 4 của Điều này ;

c/ Trình Giám đốc Sở Y tế xét, khen thưởng và đề nghị khen thưởng các trường hợp thuộc phạm vi quy định tại Điểm b, c, d, e Khoản 4 của Điều này.

Điều 21. Thời gian xét khen thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Y tế.

1. Khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất:

Chậm nhất trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, Thường trực HĐĐĐKT Sở Y tế thẩm định hồ sơ, lập thủ tục trình Giám đốc Sở Y tế;

2. Khen thưởng thành tích không thường xuyên:

Chậm nhất trong 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, Thường trực HĐĐĐKT Sở Y tế thẩm định hồ sơ, lập thủ tục trình Giám đốc Sở Y tế;

3. Khen thưởng thành tích thường xuyên:

a/ Chậm nhất ngày 20 tháng 12 hàng năm, HĐĐĐKT Sở Y tế thành phố họp xét thi đua, khen thưởng cuối năm;

b/ Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, thường trực HĐĐĐKT Sở Y tế lập thủ tục trình Giám đốc Sở quyết định khen thưởng và trình khen thưởng lên các cấp.

Chương V

ĐĂNG KÝ DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ THỜI GIAN TRÌNH HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 22. Đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

1. Trước ngày 30 tháng 01 hàng năm các đơn vị đăng ký các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền khen thưởng của tất cả các cấp với Sở Y tế.

2. Trước ngày 20 tháng 02 hàng năm Sở Y tế đăng ký các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Bộ Y tế với Bộ Y tế; Thuộc thẩm quyền UBND thành phố và khen thưởng cấp Nhà nước với UBND và Ban Thi đua, Khen thưởng thành phố.

Điều 23. Thời gian trình hồ sơ đề nghị Giám đốc Sở khen thưởng.

Thời gian Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức nêu ở Khoản 1, 2 Điều 18 của Quy chế này trình hồ sơ đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở:

1. Khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất và khen thưởng không thường xuyên: Tất cả các ngày làm việc trong tuần;
2. Khen thưởng thường xuyên: Chậm nhất ngày 25 tháng 11 hàng năm.

Điều 24. Thời gian trình hồ sơ đề nghị Giám đốc Sở Y tế xét trình khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế; thẩm quyền của UBND thành phố và khen thưởng cấp Nhà nước.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức nêu ở Khoản 1, 2 Điều 18 của Quy chế này trình hồ sơ đề nghị Giám đốc Sở Y tế xét trình:

1. Tặng Kỷ niệm chương «Vi sức khoẻ nhân dân» của Bộ Y tế: Trước ngày 15 tháng 9 hàng năm;
2. Khen các danh hiệu, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế; của UBND thành phố và trình khen thưởng cấp Nhà nước: Trước ngày 25 tháng 11 hàng năm;
3. Các danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng cao quý: Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 của Quy chế này.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Triển khai thực hiện.

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều 18 có trách nhiệm:

1. Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc Quy chế này;
2. Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thi đua, Khen thưởng của các cấp và Quy chế này để xây dựng Quy chế khen thưởng của đơn vị mình theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao.

Điều 26. Trách nhiệm của Thường trực HĐTĐKT Sở Y tế thành phố.

1. Tổ chức quán triệt Quy chế này trong đội ngũ cán bộ làm công tác Thi đua, Khen thưởng của các đơn vị trong ngành;

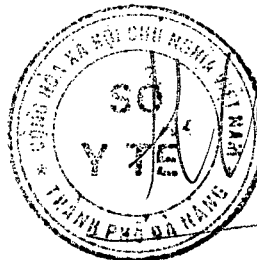
2. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này; Định kỳ báo cáo cho Giám đốc Sở Y tế.

Điều 27. Bổ sung, sửa đổi; giải quyết các vướng mắc.

1. Khi các quy định về Thi đua, Khen thưởng của cấp trên có sự thay đổi, Thường trực HĐTĐKT Sở Y tế và các phòng chuyên môn liên quan trực thuộc Sở Y tế tham mưu, đề xuất Giám đốc Sở sửa đổi Quy chế này cho phù hợp;

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Thường trực Thi đua, Khen thưởng Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Y tế xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với qui định của pháp luật và thực tiễn phong trào thi đua của ngành Y tế thành phố./.

GIÁM ĐỐC



Phạm Hùng Chiến